

TP.HCM, ngày 24 tháng 08 năm 2018
....., day ... month ... year

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG, NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHỨNG VÀ NGƯỜI
CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN CONVERTIBLE BOND, RIGHTS
TO BUY SHARES/FUND CERTIFICATES/CONVERTIBLE BOND OF INTERNAL
PERSON OF PUBLIC COMPANY, INTERNAL PERSON OF PUBLIC FUND AND
RELATED PERSON OF INTERNAL PERSON**

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐẾN	Số: 37823
	Ngày: 24/8/18
Chuyển:	N.Y.T.N
Liên hồ sơ số:	

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Công ty cổ phần Transimex

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange
- The public company/ The fund management company

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/ *Information on individual/ organization:*
2. Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/ *Name of individual/organization:* **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI THIÊN HẢI**

- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ *ID card/Passport No. (in case of individual) or Certificate of business registration No. (in case of organization), date of issue, place of issue.:*

Ngày cấp(*date of issue*): Nơi cấp(*place of issue*):

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:*

- Điện thoại/ *Telephone* : Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chứng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chứng, công ty quản lý quỹ/ *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:*

- Chức vụ tại công ty đại chứng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/ *Position in the public company, the public fund management company at registration date (if any):*..... và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chứng, công ty quản lý quỹ: (nêu rõ lý do) */ *and date on which is no longer internal person or related person of internal person of the public company, the public fund management company:*

*: Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chứng, công ty quản lý quỹ/quỹ đại chứng)/ *This item is only for cases not yet registration deadline of transaction, the registrant is no longer the internal person or related person of internal person of the public company, the public fund management company/public fund.*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chứng/quỹ đại chứng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chứng/quỹ đại chứng)/ *Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:* **BÙI TUẤN NGỌC**

- Quốc tịch/ *Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ *ID card/Passport No.:*



- Địa chỉ thường trú/ *Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/ *Address:*

Fax:

Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/ *Position in the public company, the fund management company at date on which individual/organization referred to in paragraph 1 to register the transaction: ...*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /*Currently position in the public company, the fund management company: Chủ Tịch HĐQT*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organization executing transaction with internal person: Giám đốc điều hành*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any): 254.526 cp*

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code: TMS*

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/ *Trading account number with shares/fund certificates mentioned above: tại công ty chứng khoán/ In securities company:*

5. Số lượng trái phiếu chuyển đổi nắm giữ trước khi giao dịch mua trái phiếu chuyển đổi / *Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction: 27.025 TPCĐ*

6. Tỷ lệ thực hiện mua trái phiếu chuyển đổi / *Exercise ratio (for trading rights) or conversion rate (for convertible bond transactions): Căn cứ vào giá chuyển đổi. Giá chuyển đổi được xác định bằng 80% giá trị sổ sách của Cổ Phần trên Báo cáo tài chính hợp nhất quý gần nhất tính đến mỗi Ngày Chuyển Đổi nhưng trong mọi trường hợp không cao hơn 20.000 đồng/cổ phần.*

7. Số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua / *Number of rights (for trading rights) or number of convertible bond (for trading convertible bond) registered to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred: 261.321 TPCĐ*

8. Số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu) đã mua **/ *Number of rights (for trading rights) or number of convertible bond (for trading convertible bond) traded to purchase/ sale/ give/ be given/ donate/ be donated /inherit/ transfer/ transferred: 261.321 TPCĐ*

9. Số lượng trái phiếu chuyển đổi nắm giữ sau khi thực hiện mua / *Number of shares/fund certificates/convertible bonds expected to hold after exercising the right or number of shares expected to hold after convert bonds to shares: 288.346 TPCĐ*

10. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction: Giao dịch với công ty hoặc qua Công ty chứng khoán*

11. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Transaction period: từ ngày 07/08/2018 đến ngày 23/08/2018*

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.)/ * (In case of failing to execute full registered number, the internal person/ related person of internal person shall need to explain the reasons.)

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
NAME OF REPORTING ORGANIZATION/
INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO
DISCLOSE INFORMATION**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - in case of organization)



TRẦN HƯƠNG NAM